

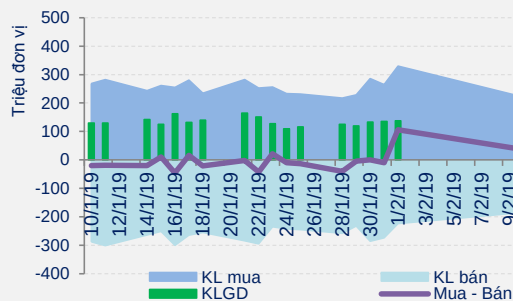
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/2/2019

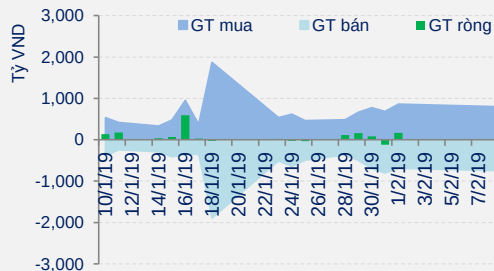
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	945.25	106.49
% Thay đổi	↑ 0.82%	↑ 0.42%
KLGD (CP)	212,897,526	30,982,800
GTGD (tỷ đồng)	4,743.58	405.70
Tổng cung (CP)	318,444,160	61,206,500
Tổng cầu (CP)	301,774,780	66,389,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	19,208,600	1,720,510
KL mua (CP)	27,428,770	2,018,340
GT mua (tỷ đồng)	993.68	38.56
GT bán (tỷ đồng)	756.18	30.79
GT ròng (tỷ đồng)	237.50	7.77

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.20%	10.4	1.9	2.4%
Công nghiệp	↑ 0.26%	15.0	3.4	16.8%
Dầu khí	↑ 0.15%	15.5	2.1	6.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.15%	17.1	4.3	4.5%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.63%	13.1	2.4	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.41%	19.4	6.4	15.2%
Ngân hàng	↑ 0.96%	11.6	2.0	22.0%
Nguyên vật liệu	↑ 1.66%	10.1	1.8	13.7%
Tài chính	↑ 1.92%	22.0	4.7	13.9%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.36%	13.7	2.7	4.6%
VN - Index	↑ 0.82%	16.0	4.2	112.7%
HNX - Index	↑ 0.42%	9.5	1.6	-12.7%

DIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Đà tăng đầu năm Kỷ Hợi 2019 của thị trường được nối dài lên ba phiên liên tiếp với thanh khoản tiếp tục được duy trì ở mức khá cao. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 7,71 điểm (+0,82%) lên 945,25 điểm; HNX-Index tăng 0,45 điểm (+0,42%) lên 106,49 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục được duy trì trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.398 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 246 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thuận chiếm 1.258 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 319 mã tăng, 113 mã tham chiếu, 174 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với đà tăng tốt từ đầu phiên cho tới hết phiên. Mặc dù cũng có thời điểm chỉ số nhúng nhẹ xuống sắc đỏ trong phiên sáng nhưng lực cầu ngay lập tức gia tăng kéo thị trường lên trên mức tham chiếu. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường tiếp tục tăng tốt như VCB (+2%), MSN (+4,4%), GAS (+2,2%), HPG (+4,7%), PLX (+2,5%), VRE (+2,4%), BVH (+1,5%), VNM (+0,2%), TCB (+0,4%), BID (+0,2%)... đã giúp VN-Index vượt thành công ngưỡng 940 điểm. Chiều ngược lại, số trụ cột giảm điểm vẫn là khá ít như SAB (-0,7%), VJC (-1,1%), VIC (-0,1%), VPI (-2,1%), POW (-0,3%)... Nhóm dầu khí bất phá ấn tượng với PVS (+3,1%), PVD (+4,6%), BSR (+4,4%), PVB (+5,6%)... Các cổ phiếu thép cũng nối dài đà tăng như HPG (+4,7%), HSG (+6,9%), NKG (+7%), TLH (+4,6%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Đà tăng của thị trường được nối dài trong phiên hôm nay với thanh khoản tốt. Tâm lý tích cực của nhà đầu tư được duy trì mặc dù đã có thời điểm VN-Index giảm nhẹ xuống sắc đỏ. Lực cầu ngay lập tức mạnh lên hấp thụ tốt cung ra khi có điều chỉnh. Thị trường vẫn đang trong đà đi lên và những rung lắc trong phiên hôm nay vẫn là rất yếu, chưa đủ sức để khiến chỉ số có nhịp điều chỉnh thực sự. Tuy nhiên, sau phiên tăng hôm nay thì chỉ báo RSI của VN-Index đã vào vùng quá mua lần đầu tiên kể từ tháng 10/2018 đến nay nên những nhịp rung lắc và điều chỉnh dự kiến sẽ xảy ra với tần suất nhiều hơn trong hai phiên cuối tuần, kháng cự mạnh thật sự của VN-Index vẫn là 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 14/2, những rung lắc sẽ dần xuất hiện và VN-Index có thể sẽ chỉ giằng co trong khoảng giá 940-950 điểm. Nhà đầu tư đã mua vào khi VN-Index vượt 920 điểm trong phiên đầu tuần không nên mua đuổi và có thể tận dụng những nhịp tăng điểm trong phiên để bán chốt lời dần số cổ phiếu đã mua trước đó do dư địa tăng của thị trường không còn nhiều, target của nhịp tăng này là 955 điểm (MA200).

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

13/2/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay với đà tăng bắt đầu ngay từ phiên sáng và kéo dài cho đến hết phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức điểm cao nhất. Cũng có thời điểm vào khoảng quanh 9h30, chỉ số có một nhịp chùng xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 937,34 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 7,71 điểm (+0,82%) lên 945,25 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 1.200 đồng, MSN tăng 3.600 đồng, GAS tăng 2.000 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB giảm 1.700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch khá giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau nhưng kết phiên với sắc xanh tích cực. Chỉ số đạt mức thấp nhất vào phiên sáng tại 105,64 điểm và mức cao nhất vào phiên chiều tại 106,62 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,45 điểm (+0,42%) lên 106,49 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS tăng 600 đồng, DGC tăng 1.800 đồng, PGS tăng 2.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC giảm 200 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 243,46 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 8,2 triệu cổ phiếu. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 132,6 tỷ đồng tương ứng với 4,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là MSN với 120,7 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VHM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 137,3 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 7,66 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 298 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 20,2 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là TV2 với 149 triệu đồng tương ứng với 1,2 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 9,4 tỷ đồng tương ứng với 465 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm tốt trong phiên thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh tiếp tục được cải thiện và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 176 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 910 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 920 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 14/2, những rung lắc sẽ dần xuất hiện và VN-Index có thể sẽ chỉ giằng co trong khoảng giá 940-950 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm trong phiên thứ bảy liên tiếp, khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ nhưng vẫn ở trên mức trung bình 20 phiên với 31 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 103 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 104 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 108,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 14/2, những rung lắc sẽ dần xuất hiện và HNX-Index có thể sẽ chỉ giằng co trong biên độ 106-107 điểm.

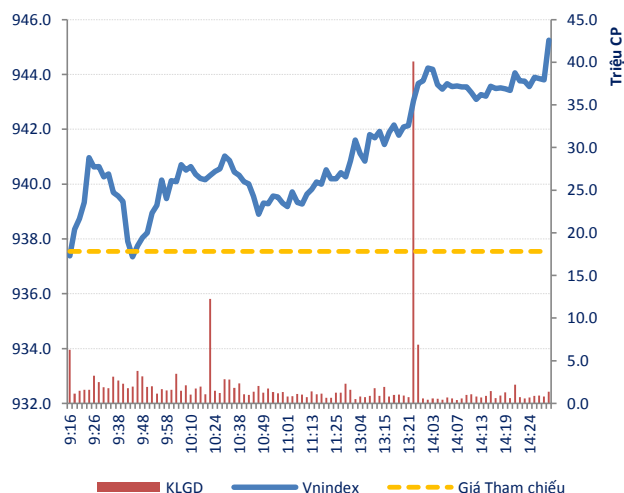
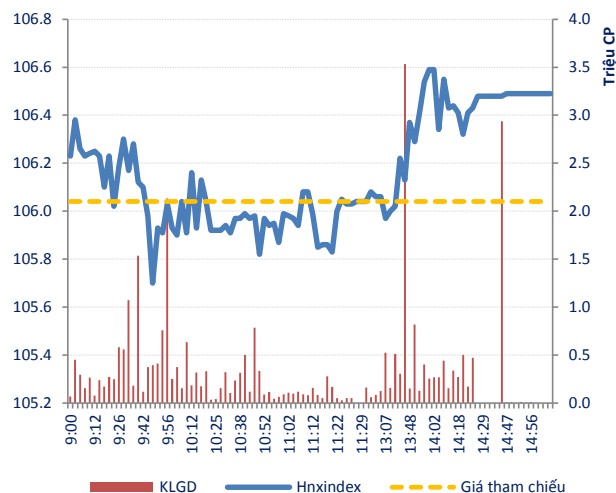
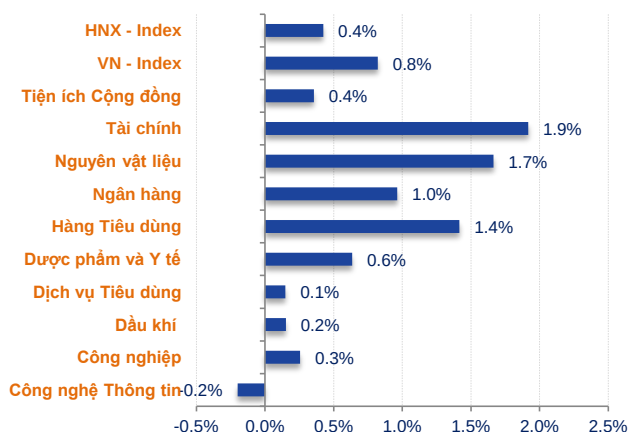
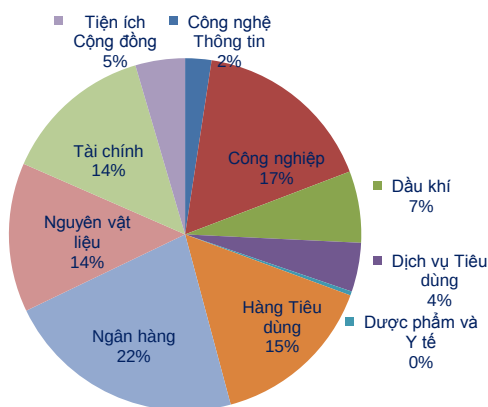
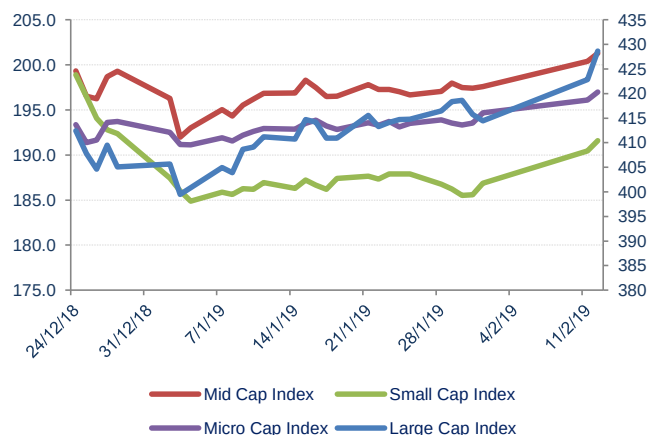
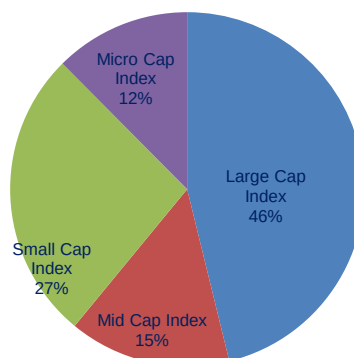


TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,88 - 37,4 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 120.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 4 đồng	Sáng nay (13/2), Ngân hàng Nhà nước (NHNN) niêm yết tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 22.901 đồng/USD, giảm 4 đồng so phiên hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,95 USD/ounce tương ứng với 0,07% lên 1.314,95 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,115 điểm tương ứng với 0,12% lên 96,618 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1314 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2901 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,71 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,35 USD/thùng tương ứng với 0,66% lên 53,45 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 12/2, chỉ số Dow Jones tăng 372,65 điểm tương ứng 1,49% lên 25.425,76 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 106,71 điểm tương ứng 1,46% lên 7.414,62 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 34,93 điểm tương ứng 1,29% lên 2.744,73 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	4,367,610	HDB	2,018,870
2	CTI	2,926,080	VHM	1,717,560
3	STB	2,084,250	LDG	1,226,000
4	MSN	1,433,850	CII	688,730
5	VCB	987,230	DQC	489,160

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,040,740	VGC	465,250
2	KVC	10,000	HUT	80,000
3	APS	7,800	PVB	60,200
4	HMH	6,900	LAS	44,600
5	PPS	5,900	PVC	41,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	29.50	30.90	↑ 4.75%	11,667,050
HT1	15.35	15.20	↓ -0.98%	10,545,600
HQC	1.44	1.50	↑ 4.17%	8,996,490
VPB	21.35	21.50	↑ 0.70%	8,453,026
HSG	6.96	7.44	↑ 6.90%	8,406,120

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.70	7.70	→ 0.00%	6,728,748
PVS	19.10	19.70	↑ 3.14%	5,157,053
ART	2.30	2.40	↑ 4.35%	2,480,897
VGC	20.40	20.20	↓ -0.98%	2,466,207
ACB	30.50	30.50	→ 0.00%	2,093,351

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NKG	6.58	7.04	0.46	↑ 6.99%
HTL	18.65	19.95	1.30	↑ 6.97%
GIL	38.70	41.40	2.70	↑ 6.98%
SII	17.95	19.20	1.25	↑ 6.96%
DAT	10.80	11.55	0.75	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HKB	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
VCM	18.00	19.80	1.80	↑ 10.00%
NSH	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
NBP	12.00	13.20	1.20	↑ 10.00%
CTC	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PNC	19.35	18.00	-1.35	↓ -6.98%
SSC	67.50	62.80	-4.70	↓ -6.96%
VTB	16.80	15.65	-1.15	↓ -6.85%
TGG	2.93	2.73	-0.20	↓ -6.83%
CLG	2.66	2.49	-0.17	↓ -6.39%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
VDL	29.00	26.10	-2.90	↓ -10.00%
PVX	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
V21	11.70	10.60	-1.10	↓ -9.40%
VTC	9.90	9.00	-0.90	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	11,667,050	23.5%	4,037	7.7	1.6
HT1	10,545,600	3250.0%	1,690	9.0	1.1
HQC	8,996,490	1.0%	88	17.0	0.2
VPB	8,453,026	22.8%	2,978	7.2	1.5
HSG	8,406,120	2.6%	355	21.0	0.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	6,728,748	10.7%	1,384	5.6	0.6
PVS	5,157,053	8.4%	2,140	9.2	0.8
ART	2,480,897	7.6%	851	2.8	0.2
VGC	2,466,207	8.2%	1,253	16.1	1.4
ACB	2,093,351	27.7%	4,119	7.4	1.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NKG	↑ 7.0%	1.9%	315	22.3	0.4
HTL	↑ 7.0%	2.7%	460	43.4	1.2
GIL	↑ 7.0%	25.7%	8,561	4.8	0.8
SII	↑ 7.0%	2.8%	653	29.4	1.1
DAT	↑ 6.9%	9.4%	1,066	10.8	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	↑ 12.5%	-31.3%	(2,763)	-	0.1
VCM	↑ 10.0%	10.7%	2,452	8.1	0.9
NSH	↑ 10.0%	0.4%	42	77.9	0.3
NBP	↑ 10.0%	14.5%	2,923	4.5	0.7
CTC	↑ 10.0%	-0.7%	(72)	-	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	4,367,610	23.5%	4,037	7.7	1.6
CTI	2,926,080	9.1%	2,091	12.6	1.3
STB	2,084,250	7.5%	993	13.1	1.0
MSN	1,433,850	18.1%	4,560	18.8	3.4
VCB	987,230	25.1%	4,056	14.7	3.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,040,740	8.4%	2,140	9.2	0.8
KVC	10,000	2.4%	266	4.9	0.1
APS	7,800	0.5%	50	61.8	0.3
HMH	6,900	5.3%	1,062	10.5	0.6
PPS	5,900	8.7%	1,112	6.6	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	347,887	4.4%	1,048	104.0	6.5
VHM	267,961	48.9%	4,432	18.1	6.2
VNM	240,837	40.8%	5,874	23.5	9.3
VCB	221,791	25.1%	4,056	14.7	3.2
GAS	177,997	26.7%	6,323	14.7	3.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,039	27.7%	4,119	7.4	1.8
VCG	11,175	6.2%	1,122	22.6	1.7
VCS	9,722	43.8%	7,038	8.8	3.6
PVS	9,416	8.4%	2,140	9.2	0.8
SHB	9,264	10.7%	1,384	5.6	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	2.71	1.4%	490	35.0	0.5
ATG	2.44	-4.3%	(436)	-	0.1
TCM	2.22	22.1%	4,778	6.1	1.2
LDG	1.99	26.4%	3,187	4.7	1.1
CVT	1.94	28.6%	4,582	4.9	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VCM	2.56	10.7%	2,452	8.1	0.9
PVB	2.07	5.6%	1,069	15.9	0.9
BII	2.03	1.4%	155	4.5	0.1
STP	2.02	6.3%	1,138	6.3	0.4
PVS	1.97	8.4%	2,140	9.2	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
